

Số: 79/2018/QĐST – DS

Tam Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2018/TLST – DS ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969

Nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: ấp N, xã N, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1. Ông Trần Văn T (chồng), sinh năm 1952

2. Bà Nguyễn Thị H (vợ), sinh năm 1963

Đại diện theo pháp luật của bà H có ông Trần Văn T, sinh năm 1952

Cùng nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn L số tiền là 15.000.000đồng.

* Thời hạn trả được ông Nguyễn Văn L và ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị H – Đại diện có ông T thỏa thuận như sau:

- Ngày 28/10/2018 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng

- Ngày 28/11/2018 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng

- Ngày 28/12/2018 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng

- Ngày 28/01/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/02/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/3/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/4/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/5/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/6/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng
- Ngày 28/7/2019 ông T và bà H trả cho ông L số tiền 1.500.000đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn L nộp 187.500đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 379.900đồng mà ông L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010952 ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên ông L còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 192.400đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

+ Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H nộp 187.500đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được tính cụ thể như sau:

+ Ông Trần Văn Thanh nộp số tiền 93.750 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị H nộp số tiền 93.750 đồng. Do bà H là người cao tuổi có đơn xin miễn giảm án phí, nên được miễn toàn bộ phần án phí mà bà H phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh VL
- VKSND huyện TB
- THADS huyện TB
- Đương sự
- Lưu

THẨM PHÁN

Đã Ký

Võ Ngọc Luận